

Số: **31/2019/QĐST - DS**

*Đơn Dương, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;  
Áp dụng vào Điều 479 của Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 357;  
Khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 12 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 230/2018/TLST – DS ngày 07 tháng 12 năm 2018.

### **XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thu V**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Số nhà 11– Đường LDH – P1– DL – Lâm Đồng.

*Bị đơn:* Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1953;

Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn Đ – L – Đ– Lâm Đồng.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn 1 – K – Đ– Lâm Đồng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thu V số tiền 11.130.000đồng (*mười một triệu một trăm ba mươi nghìn đồng*), không tính lãi suất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

**Về án phí:** Bà Nguyễn Thị L nhận chịu số tiền 278.250đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Thu V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ

theo biên lai thu số 0011073 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thu V số tiền 278.250đ án phí đã tạm nộp. Các đương sự khác không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014.

**Nơi nhận:**

- TAT;
- VKS;
- THA;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**Thẩm Phán**

**DƯƠNG VĂN VŨ**

